TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HS-ST
Ngày 18 - 01 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Phan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Nghiêm.

Bà Nguyễn Thị Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thùy Trang–Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh L tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Vi- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

- Trần Hoàng T, sinh năm 1987 tại L.

Nơi cư trú: Số 48, Khu 10, Ấp 4, xã P, huyện C, tỉnh L; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn D và bà Trần Thị Lệ H; vợ tên Lê Thị Nguyệt T, sinh năm 1994 (Đã ly hôn), có 02 con chung, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án: Năm 2018, bị TAND thành phố T xử phạt 03 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Năm 2010 bị Công an huyện C, tỉnh L xử phạt 500.000đ về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Năm 2011 bị Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh L ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, với thời hạn là 02 năm.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/9/2021 đến ngày 24/9/2021 chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố T *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Hoàng T: Luật sư Lưu Minh T – Văn phòng Luật sư Lê Quang H; Địa chỉ: Đường số 7, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh L *(Có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 ngày 17/9/2021, Trần Hoàng T nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng nên Tuấn điện thoại gọi xe taxi vàng đến rước tại chợ Bến Lức xuống thành phố T, cùng đi trên xe có Trần Thị Ngọc P. Khi lên xe taxi, Tuấn nhắn tin cho Lượm qua mạng xã hội để hỏi mua 700.000đ ma túy đá và được Lượm kêu xuống Cầu Voi để nhận ma túy. Khi xe taxi chở Tuấn cùng Phụng xuống tới Cầu Voi thì dừng lại, lúc này Lượm mới chạy xe môtô ra cặp hông xe taxi đang đậu (phía bên phải nơi Tuấn ngồi), Tuấn quay kính xe xuống đưa cho Lượm số tiền 700.000đ, Lượm đưa lại cho Tuấn 01 hộp thuốc lá hiệu Jet bên trong có đựng 01 gói nylon chứa 01 gói nylon nhỏ hơn có chứa tinh thể màu trắng bên trong là ma túy. Sau đó, Tuấn để hộp thuốc Jet chứa gói ma túy bên hông xe taxi, ngay chỗ để tay bên phải cánh cửa xe. Sau đó Tuấn kêu tài xế taxi chở đến số nhà 278 Quốc lộ 1, Phường 5, thành phố T để tìm bạn mượn xe môtô chở Phụng đi test Covid. Khi vào nhà số 278 Tuấn gặp Lê Vũ L đang ở trong nhà, Tuấn hỏi mượn xe môtô thì được Linh giao cho xe môtô 59S1-044.91. Tuấn điều khiển xe mô tô trên chở Phụng đi test Covid. Lúc này là khoảng 10 giờ cùng ngày, Tuấn để hộp thuốc lá Jet đựng gói ma túy ở baga giữa xe môtô. Khi đi đến trước quán cà phê Thịnh Phát thuộc Ấp 4, xã H, thành phố T thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện nên lập biên bản bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói nylon màu trắng có sọc màu đỏ chứa một gói nylon màu trắng nhỏ hơn, bên trong chứa tinh thể màu trắng đã được niêm phong có chữ ký của Trần Hoàng T, Nguyễn Minh Khang và Võ Bình Khang.

- 01 gói thuốc lá hiệu Jet màu trắng.

- 01 xe mô tô biển số 59S1-04491.

- 01 điện thoại di động OPPO màu xanh dương, màn hình cảm ứng bị nứt.

Tại kết luận giám định số 766/2021/KLGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận như sau: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon dán kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,5580 gam, loại: Methamphetamine.

Cáo trạng số 06/CT-VKSTA-HS ngày 21/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Trần Hoàng T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Hoàng T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu; bị cáo không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại về kết luận giám định và không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", về hình phạt chính:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hoàng T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô 59S1-044.91, qua xác minh được biết chủ sở hữu là ông Nguyễn Hồng H. Vào ngày 08/9/2021, ông Hoàng giao xe mô tô 59S1-044.91 cho con trai là Nguyễn Hồng C đi thăm người bà con tại phường Khánh Hậu, thành phố T, tỉnh L. Tuy nhiên, hiện ông Chương không còn ở chung ông Hoàng và đi đâu làm gì không rõ. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xe

môtô biển số 59S1 -044.91 làm rõ xử lý sau.

- 01 gói thuốc lá hiệu Jet màu trắng; Ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 1,5580 gam, qua giám định còn lại 1,2439 gam được đóng gói niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh dương, màn hình cảm ứng bị nứt đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Buộc bị cáo Trần Hoàng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Luật sư Lưu Minh Thủy trình bày lời bào chữa cho bị cáo Trần Hoàng T: Luật sư đồng ý với tội danh mà đại diện Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Trần Hoàng T. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có ông ngoại tham gia kháng chiến chống mỹ, cha bị cáo có nhiều thành tích trong quá trình công tác và được nhiều giấy khen của UBND xã P, huyện C, bị cáo là công dân tốt, luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật tại địa phương, bị cáo tích cực tham giao phong trào phòng chống tội phạm và tham gia hỗ trợ địa phương phòng chống dịch covid-19. Tuy nhiên, trong năm 2021 vợ chồng bị cáo ly hôn bỏ lại cho bị cáo 02 con nhỏ vì buồn phiền và bị bạn bè rủ rê nên bị cáo mới sử dụng ma túy. Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xử phạt bị cáo mức án 18 tháng tù.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết mình sai và hối hận với hành vi phạm tội của mình, đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở để kết luận: Trần Hoàng T là đối tượng nghiện ma túy và có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích. Vào khoảng 10 giờ ngày 17/9/2021, tại trước quán cà phê Thịnh Phát thuộc Ấp 4, xã H, thành phố T, Công an thành phố T tiến hành kiểm tra, bắt quả tang Trần Hoàng T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng là 1,5580gam, loại Methamphetamine. Do đó, đủ cơ sở để kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Trần Hoàng T đủ yếu tố cấu thành tội "tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo về hành vi theo tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị tại địa phương. Ma túy là hiểm họa của con người, cộng đồng và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo ý thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn tàng trữ để sử dụng. Bị cáo từng bị Tòa án xử phạt 03 năm tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy", tuy nhiên sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo không thấy đó là bài học để tu dưỡng bản thân sửa chữa lỗi lầm mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo, vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng: Năm 2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 03 năm tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" do đó trong vụ án này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị cáo có ông ngoại tham gia kháng chiến chống mỹ, cha bị cáo có nhiều thành tích trong quá trình công tác và được nhiều giấy khen của UBND xã P, huyện C, bị cáo tích cực tham gia hỗ trợ địa phương phòng chống dịch covid-19 được UBND xã P xác nhận, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, Hội đồng xét xử xét thấy mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[8] Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án 18 tháng tù. Xét thấy, mức án mà luật sư đề nghị không tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích để sử dụng, thỏa mãn nhu cầu cá nhân, không nhằm mục đích thu lợi bất chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng:

[10.1] 01 xe mô tô 59S1-044.91, qua xác minh được biết chủ sở hữu là ông Nguyễn Hồng H. Vào ngày 08/9/2021, ông Hoàng giao xe mô tô 59S1-044.91 cho con trai là Nguyễn Hồng C đi thăm người bà con tại phường Khánh Hậu, thành phố T, tỉnh L. Tuy nhiên, hiện ông Chương không còn ở chung ông Hoàng và đi đâu làm gì không rõ. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xe mô tô 59S1 -044.91 làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[10.2] 01 gói thuốc lá hiệu Jet màu trắng không có giá trị sử dụng và 01 gói ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 1,5580 gam, qua giám định còn lại 1,2439 gam được đóng gói niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L là vật cấm tàng trữ nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

[10.3] 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh dương, màn hình cảm ứng bị nứt mà bị cáo dùng để liên lạc với đối tượng tên Lượm để mua ma túy, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung công quỹ.

[11] Đối với đối tượng tên Luợm đã bán ma túy cho Tuấn do chưa xác định tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố T tiếp

tục xác minh, truy tìm xử lý sau là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[12] Đối với Trần Thị Ngọc P, là bạn mới quen với bị cáo Tuấn trong buổi sáng ngày 17/9/2021 tại chốt kiểm dịch Covid trên Bến Lức nên Tuấn rủ đi chung xuống thành phố T để đưa về quê tại Tiền Giang. Việc Tuấn liên lạc mua ma túy của Lượm, Phụng không biết nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với Trần Thị Ngọc P.

[13] Đối với Lê Vũ L, là người cho bị cáo Tuấn mượn xe mô tô 59S1-044.91, hiện không có mặt tại địa chỉ nơi cư trú nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[14] Đối với tài xế taxi vàng, đã chở bị cáo Tuấn đi mua ma túy, Tuấn không nói với tài xế taxi về việc mua ma túy và Tuấn cũng không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể của tài xế đó, nên Cơ quan CSĐT – Công an thành phố T không đề cập đến là phù hợp.

[15] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng T 02 (Hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 17/9/2021.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Hoàng T 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (18/01/2022) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 1,5580 gam, qua giám định còn lại 1,2439 gam được đóng gói niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L và 01 gói thuốc lá hiệu Jet màu trắng.

- Tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh dương, màn hình cảm ứng bị nứt.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh L đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/12/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố T với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa. Buộc bị cáo Trần Hoàng T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi Nhận *:*
- TAND tỉnh L;
- VKSND Tp T;
- CA Tp T;
- Chi cục THA Tp T;
- Sở Tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu hồ sơ; VP./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Tuấn Phan